

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST

Ngày: 25/9/2020

*V/v: tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2020 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn số 35/2020/QĐ- HPT ngày 11/9/2020 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ngô Phương Th; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo nguyên đơn trình bày: Ngày 08/01/2020, chị Ngô Thị Phương Th có cho vợ chồng chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th vay số tiền là 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận miệng là 1,65%/tháng, thỏa thuận 15 ngày sẽ trả cho bà Th số tiền trên. Hai bên có làm viết giấy tờ vay tiền. Nhưng cho đến nay chị O và anh Th không thực hiện việc trả nợ như thỏa thuận.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/4/2020 chị Thảo khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị O và anh Th trả cho chị Th tổng số tiền là 50.000.000 đồng và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhiều lần chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th, nhưng chị O và anh Th vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên Tòa chị Ngô Phương Th có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần 2; vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không hợp tác trong quá trình giải quyết vụ án nên đã gây khó khăn cho tòa án thu thập chứng cứ.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Phương Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu về việc “tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại Tổ dân phố 5, phường Nghĩa Phú, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xác định quan hệ tranh chấp: “tranh chấp về hợp đồng vay tài sản”

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Phương Th yêu cầu bị đơn chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th trả số tiền gốc 50.000.000đ và tiền lãi:

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*): Ngày 08/01/2020, nguyên đơn chị Ngô Thị Phương Th cho bị đơn chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th vay số 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*), thời hạn trả sau 15 ngày. Xét thấy, việc giữa các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận vay mượn là phù hợp với quy định của pháp luật, có hiệu lực và được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về lãi suất: Chị Ngô Phương Th cho rằng hai bên có thỏa thuận miêng, mức lãi suất là 1,65%/tháng nhưng đến nay chị O và anh Th chưa trả lãi cho chị Th. Giấy vay tiền ngày 08/01/2020 không thể hiện các bên thỏa thuận lãi suất cho vay. Quá trình làm việc bị đơn không hợp tác, vắng mặt tất cả các buổi làm việc. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự để tính lãi suất như sau: 50.000.000 đồng x 0,83% x 8 tháng 09 ngày = 3.444.500 đồng.

[5] Từ những phân tích và nhận định trên đây, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[6] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Phương Th

Buộc chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th phải trả cho chị Ngô Phương Th 50.000.000 đồng tiền gốc và 3.444.500 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc Chị Trần Thị Mai O và anh Đỗ Viết Th phải nộp 2.672.225 đồng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Trả lại chị Ngô PhươngTh số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Ngô PhươngTh đã nộp theo biên lai số 0002112 ngày 29/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa